

Số: 568/BC-UBND

Sơn Tây Thượng, ngày 19 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển KTXH, đảm bảo quốc phòng, an ninh của UBND xã trong tháng 10 và phương hướng, nhiệm vụ tháng 11/2026

Thực hiện Công văn số 1201/UBND-KTTH ngày 6/8/2025 của UBND tỉnh về việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và Công văn số 24-CV/ĐU ngày 11/7/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về chế độ thông tin, báo cáo, Công văn số 395/SĐTTG-VP ngày 17/3/2026 của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện chế độ báo cáo tình hình địa bàn phụ trách; Ủy ban nhân dân xã báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ tháng 10 và phương hướng nhiệm vụ tháng 11/2026, như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trong tháng 10 năm 2026, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, sự giám sát của HĐND xã và sự điều hành quyết liệt của UBND xã, cùng với sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị và sự đồng thuận của Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tiếp tục duy trì ổn định; sản xuất nông nghiệp được triển khai đúng khung lịch thời vụ; công tác đầu tư xây dựng, giải ngân các chương trình mục tiêu quốc gia tiếp tục được chỉ đạo thực hiện; an sinh xã hội được bảo đảm; quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Bên cạnh những thuận lợi, địa phương vẫn còn một số khó khăn do địa bàn miền núi, địa hình chia cắt, giao thông đi lại ở một số khu vực còn hạn chế; đời sống của một bộ phận Nhân dân còn khó khăn, nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực tiễn. Tình hình thời tiết diễn biến khó lường, tiềm ẩn nguy cơ mưa lớn, sạt lở đất, ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống Nhân dân. Đồng thời, khối lượng nhiệm vụ được giao lớn, yêu cầu về tiến độ và chất lượng giải quyết công việc ngày càng cao, đặt ra yêu cầu các cơ quan, đơn vị phải tiếp tục chủ động, quyết liệt trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THÁNG 10 NĂM 2026

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Tài chính - ngân sách

UBND xã tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm công tác quản lý, điều hành ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; tổ chức điều hành chi ngân sách chặt chẽ, bảo đảm kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên, nhiệm vụ đột xuất và các chương trình, dự án trên địa bàn. Kết quả thực hiện đến thời điểm báo cáo (số liệu lũy kế từ đầu năm):

- Lũy kế tổng thu đến ngày 19/10/2026: 229.173,880 triệu đồng. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 28.605,227 triệu đồng/37.500 triệu đồng đạt 76,28%

so với HĐND xã giao.

- Tổng thu ngân sách địa phương: 217.541,735, Trong đó:
 - + Thu ngân sách trên địa bàn xã hưởng: 16.973,082 triệu đồng/22.350 triệu đồng, đạt 75,96 % so với dự toán HĐND xã giao, trong đó:
 - + Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 100.156,623 triệu đồng. (Trong đó: *bổ sung cân đối: 40.377,750 triệu đồng; Bổ sung có mục tiêu: 59.778,873 triệu đồng*).
 - + Thu chuyển nguồn: 98.949,952 triệu đồng.
 - + Thu kết dư ngân sách: 1.462,078 triệu đồng.
- *Lũy kế tổng chi ngân sách nhà nước đến ngày 19/10/2026* chi thường xuyên: Đạt 114.117,222/102.644 triệu đồng, bằng 111,17% so với dự toán HĐND xã giao. (bao gồm chi chuyển nguồn năm 2025 sang năm 2026)

Nhìn chung, công tác điều hành ngân sách được thực hiện chủ động, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Một số khoản thu đạt khá; tuy nhiên, tiến độ thu một số sắc thuế và khoản thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh còn thấp so với yêu cầu, UBND xã tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tăng cường các giải pháp quản lý thu trong những tháng cuối năm.

1.2. Thực hiện và giải ngân các Chương trình mục tiêu quốc gia

UBND xã tập trung chỉ đạo triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia theo kế hoạch; thường xuyên kiểm tra tiến độ thực hiện, đôn đốc hoàn thiện hồ sơ, thủ tục để đẩy nhanh giải ngân vốn. Kết quả giải ngân đến thời điểm báo cáo:

a) Đối với nguồn vốn sự nghiệp: 4.361,880/59.131,343 triệu đồng, đạt 7,3%, cụ thể:

Chương trình nông thôn mới: Giải ngân: 468,033/3.231,509 triệu đồng, đạt 14,48%.

Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: Giải ngân 3.119,125/11.371,133 triệu đồng, đạt 27,4%.

Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số: Giải ngân 774.722/44.528,701 triệu đồng, đạt 1,73%.

b) Đối với nguồn vốn đầu tư công: 46.117,651 triệu đồng, gồm:

- Giải ngân các vốn năm trước chuyển sang: 1.930,194/4.680,296 triệu đồng, đạt 41,2%, cụ thể:

+ Chương trình nông thôn mới: 758,851/1.605.932 triệu đồng, đạt 47,25%.

+ Chương trình giảm nghèo bền vững: 0/119,250 triệu đồng, đạt 0%.

+ Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số: Giải ngân 1.171,343/2.823,181 triệu đồng, đạt 41,9%.

+ Đầu tư ngân sách xã: 0/131.933 triệu đồng, đạt 0%.

- Giải ngân vốn đầu tư năm 2026: 2.342,544/2.866,150 triệu đồng, đạt 81,73 %.

- Giải ngân vốn đầu tư bổ sung có mục tiêu: 1.844,913 triệu đồng/ 7.000 triệu đồng đạt 26,3%

1.3. Đầu tư xây dựng, quy hoạch và quản lý xây dựng

UBND xã tiếp tục chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình đầu tư xây dựng trên địa bàn, nhất là các công trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia và các công trình khắc phục hậu quả thiên tai. Trong tháng đã triển khai các nhiệm vụ trọng tâm:

- Thi công xây dựng khẩn cấp công trình: khắc phục hậu quả thiên tai, sạt lở đồi núi gây hư hỏng nhà công vụ giáo viên và học sinh Trường PTDTBT TH & THCS Sơn Liên; công trình Liên đoàn Lao động (cũ), trung tâm cung ứng dịch vụ công, xã Sơn Tây Thượng.

- Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và xử lý tài sản công trên địa bàn xã theo quy định; ý kiến đối với đề án khai thác, cho thuê tài sản công, bảo đảm việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản đúng quy định pháp luật; đề nghị chuyển giao tài sản cho địa phương quản lý, xử lý theo thẩm quyền và quy định hiện hành.

- Nghiệm thu công trình kê chống sạt lở Nước Mìn trước khi đưa vào sử dụng; tổ chức nghiệm thu, bàn giao tuyến đường Klót ông Vây theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện bàn giao tim, mốc các công trình thuộc nguồn vốn sự nghiệp điều chỉnh, làm cơ sở triển khai thi công, bảo đảm tiến độ và yêu cầu kỹ thuật của công trình.

- Công tác quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng và kiểm tra xử lý vi phạm tiếp tục được thực hiện theo quy định; hoạt động sản xuất công nghiệp (thủy điện) trên địa bàn duy trì ổn định.

1.4. Sản xuất nông nghiệp

a) Trồng trọt

UBND xã chỉ đạo triển khai sản xuất vụ Hè Thu đúng khung lịch thời vụ; tăng cường hướng dẫn kỹ thuật, chủ động phòng, chống hạn và phòng trừ sâu bệnh. Đến thời điểm báo cáo:

- Diện tích gieo cấy lúa nước vụ Hè Thu đạt 222,5 ha; diện tích lúa rẫy 49 ha.

- Một phần diện tích lúa kém hiệu quả được chuyển sang trồng khoai lang tím Nhật nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất.

- Diện tích các loại cây trồng khác cơ bản bảo đảm theo kế hoạch; trong tháng không phát sinh dịch hại trên diện rộng.

- Tổ chức hội nghị đầu bờ mô hình trồng khoai lang Nhật lấy dây giống và củ thương phẩm đang mang lại lợi nhuận cao gấp 3 lần so với trồng lúa tại cánh đồng Anh Huy, thôn Huy Em. Theo đánh giá ban đầu, sau hơn 2,5 tháng, cây khoai phát triển mạnh. Ước tính cho thu hoạch khoảng 90.000 hom giống. Sau 4

tháng sẽ cho khoảng 4,5 tấn củ thương phẩm. Tổng doanh thu đạt gần 60 triệu đồng cho 1.500 mét vuông chỉ sau một thời gian ngắn.

- Làm việc với đoàn công tác của Công ty Cổ phần Chế biến Nông sản Sao Mai để trao đổi về việc phát triển vùng nguyên liệu, liên kết sản xuất và định hướng ký kết hợp tác trong thời gian tới.

UBND xã tiếp tục khuyến khích người dân phát triển các mô hình liên kết sản xuất, thành lập tổ hợp tác, từng bước hình thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm.

b) Chăn nuôi

Công tác chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh được triển khai thường xuyên.

Tổng đàn gia súc, gia cầm hiện có 15.318 con, gồm: Trâu: 592 con; Bò: 2.525 con; Dê: 535 con; Heo: 3.130 con; Gia cầm: 8.536 con.

Tiếp nhận 200 lít hóa chất sát trùng hóa chất GLUBENKON (*Tổ chức triển khai thực hiện “Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường” đợt 2/2026*) đã tổ chức tiêm và phun hoàn thành theo kế hoạch đề ra.

c) Lâm nghiệp

Công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng tiếp tục được tăng cường.

Phối hợp với Trạm quản lý bảo vệ rừng, Hạt kiểm lâm khu vực VII kiểm tra, tuần tra, truy quét quản lý bảo vệ rừng và Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp.

d) Thủy lợi và nước sinh hoạt

Tổ chức nghiệm thu khối lượng hoàn thành cung ứng và sử dụng dịch vụ cấp nước, tưới nước và tiêu nước vụ Hè Thu 2026.

Trên địa bàn hiện có 49 công trình thủy lợi, phục vụ tưới cho khoảng 223,5 ha đất sản xuất; có 34 công trình cấp nước sinh hoạt, trong đó 12 công trình hoạt động ổn định.

1.5. Quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường

Thực hiện các bước thu hồi giấy chứng nhận và ban hành lại thông báo thu hồi đất, phối hợp với Ban quản lý đầu tư xây dựng các công trình đường giao thông tỉnh tổ chức kiểm kê, rà soát, kiểm đếm cây cối hoa màu lại trên toàn tuyến Công trình Đường Sơn Tân- Sơn Mùa (ĐH86), hiện đang trong quá trình xác minh nguồn gốc đất để có cơ sở lập Phương án.

Dự án điểm dừng chân kết hợp du lịch, thương mại, dịch vụ HP Sơn Tây Thượng thực hiện áp giá đền bù.

Phê duyệt hoa màu Công trình Điểm thu gom rác thải và đường vào bãi rác để trả cho đơn vị thi công và cuối tháng 12 sẽ thực hiện thu hồi đất và giao đất.

Công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, chỉnh lý bản đồ địa chính; đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xây dựng

cơ sở dữ liệu địa chính trên địa bàn xã Sơn Tây Thượng đang được triển khai thực hiện. Đến nay, đã thực hiện bình sai lưới và đo vẽ tại các thôn Mang He, Tu La và Đăk Doa, làm cơ sở phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai, hoàn thiện hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã.

Công tác thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt tiếp tục được duy trì định kỳ 03 lần/tuần, góp phần giữ gìn vệ sinh môi trường trên địa bàn.

1.6. Thương mại và dịch vụ

Hoạt động thương mại, dịch vụ trên địa bàn tiếp tục ổn định. Chợ phiên Sơn Tây Thượng tổ chức thành công phiên thứ 13, thu hút đông đảo Nhân dân và các hộ kinh doanh tham gia, góp phần thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm địa phương và phát triển kinh tế nông thôn.

1.7. Phòng, chống thiên tai và phòng thủ dân sự

UBND xã tiếp tục chỉ đạo thực hiện các công trình khắc phục hậu quả thiên tai bằng nguồn vốn hỗ trợ của tỉnh; đến thời điểm báo cáo, 07/07 công trình đã hoàn thành và đưa vào sử dụng.

Đồng thời, tiếp tục triển khai các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và phòng thủ dân sự; chủ động theo dõi, nắm bắt tình hình thời tiết, cảnh báo nguy cơ mưa lớn, sạt lở đất, lũ quét để kịp thời triển khai các biện pháp ứng phó, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản. Tăng cường kiểm tra các khu vực có nguy cơ cao, chuẩn bị lực lượng, phương tiện và các điều kiện cần thiết theo phương châm “4 tại chỗ”, sẵn sàng ứng phó khi có tình huống xảy ra.

1.8. Khoa học, công nghệ và chuyển đổi số

UBND xã tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành; duy trì thực hiện tốt việc cập nhật văn bản, hồ sơ, báo cáo trên các phần mềm dùng chung của tỉnh; từng bước nâng cao hiệu quả chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Giáo dục và đào tạo

UBND xã tiếp tục chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ chuẩn bị năm học 2026-2027 theo kế hoạch; theo dõi tình hình tổ chức dạy và học năm học 2026-2027 tại các trường trên địa bàn; phối hợp các trường rà soát sĩ số học sinh, tình trạng học sinh có nguy cơ bỏ học, học sinh có hoàn cảnh khó khăn để có giải pháp hỗ trợ.

Theo dõi việc thực hiện các chế độ, chính sách hỗ trợ học sinh thuộc đối tượng theo quy định; phối hợp kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, công tác bảo đảm an toàn trường học.

Tăng cường tuyên truyền phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước, bạo lực học đường và bảo vệ trẻ em; theo dõi, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc của các trường để tham mưu UBND xã chỉ đạo giải quyết.

2.2. Y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân

UBND xã chỉ đạo Trạm Y tế thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh ban đầu, cấp phát thuốc BHYT, trực cấp cứu; tăng cường phòng, chống dịch bệnh, giám sát các bệnh truyền nhiễm; triển khai hiệu quả các chương trình y tế quốc gia, tiêm chủng mở rộng và chăm sóc sức khỏe cho người dân. Đồng thời, đẩy mạnh truyền thông giáo dục sức khỏe tại cộng đồng.

Tiếp tục thực hiện chương trình Khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn xã giai đoạn 2026-2030; Tăng cường công tác kiểm tra, chức triển khai Chiến dịch làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành y tế trên địa bàn xã, đạt kết quả trên 100% đảm bảo đúng thời gian quy định.

Tăng cường phòng ngừa ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm; chủ động giám sát, xử lý và báo cáo kịp thời khi xảy ra vụ việc liên quan đến an toàn thực phẩm.

2.3. Lao động, người có công và an sinh xã hội

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với đối tượng bảo trợ xã hội, người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn theo quy định. Hiện đã chi trả kịp thời, đầy đủ cho 316 đối tượng bảo trợ xã hội với tổng kinh phí **261.960.000** đồng.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng; tổ chức chi trả trợ cấp cho 193 đối tượng, với tổng kinh phí trên **872.494.000** đồng, bảo đảm đúng đối tượng, đúng chế độ và theo quy định hiện hành.

2.4. Văn hóa, thể thao, thông tin và truyền thông

UBND xã tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; trọng tâm là tuyên truyền Nghị quyết số 80-NQ/TW về phát triển văn hóa Việt Nam và xây dựng con người Việt Nam trong giai đoạn mới. Tuyên truyền công tác phòng, chống dịch bệnh, ATTP, bảo vệ trẻ em, phòng chống tệ nạn xã hội và các nhiệm vụ an sinh xã hội.

Hoạt động của hệ thống truyền thanh cơ sở được duy trì thường xuyên, đáp ứng yêu cầu thông tin tuyên truyền và phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế; phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" tiếp tục được duy trì; công tác kiểm tra việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và quản lý các thiết chế văn hóa được tăng cường.

3. Tư pháp, nội vụ và cải cách hành chính

3.1. Công tác tư pháp

Công tác quản lý nhà nước về tư pháp được thực hiện đúng quy định; việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực tư pháp bảo đảm đúng trình tự, thời gian quy định, không phát sinh hồ sơ quá hạn.

3.2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong tháng 10 năm 2026, công tác tiếp công dân được UBND xã duy trì thực hiện theo quy định. Trong tháng, không phát sinh vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết; không tiếp nhận đơn kiến nghị của công dân. Tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn cơ bản ổn định, không phát sinh vụ việc phức tạp, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự tại địa phương.

3.3. Công tác nội vụ

UBND xã tiếp tục thực hiện việc quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định; duy trì ổn định tổ chức bộ máy sau sắp xếp đơn vị hành chính. Trong tháng đã:

- Đã ban hành Quyết định Phê duyệt danh sách đối tượng tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ

3.4. Công tác dân tộc, tôn giáo

UBND xã tiếp tục quan tâm triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo; lồng ghép thực hiện các chính sách phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn. Thường xuyên nắm bắt tình hình đời sống, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; kịp thời tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phát huy tinh thần đoàn kết, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc. Các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn diễn ra ổn định, cơ bản tuân thủ quy định của pháp luật; tình hình dân tộc, tôn giáo được theo dõi, nắm bắt thường xuyên, không phát sinh vụ việc phức tạp, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

3.5. Lao động, việc làm và đào tạo nghề

UBND xã tiếp tục phối hợp triển khai các chương trình giải quyết việc làm, đào tạo nghề và đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Đến thời điểm báo cáo:

- Duy trì lớp học tiếng Nhật với 14 học viên tại Đà Nẵng;
- Có 12 học viên lao động đã xuất cảnh sang Nhật Bản;
- Có 13 lao động đã có đơn hàng, chờ xuất cảnh; và 04 lao động sẽ xuất cảnh vào cuối tháng 10/2026.
- 01 học viên đang tiếp tục học chưa có đơn hàng.
- Đang mở lớp đào tạo nghề lâm sinh; đã tiếp nhận 25 hồ sơ đăng ký học nghề.

Các hoạt động đào tạo nghề gắn với nhu cầu sử dụng lao động từng bước tạo điều kiện nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn.

3.6. Bình đẳng giới

Công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng, chống bạo lực

gia đình tiếp tục được quan tâm triển khai; việc thực hiện chế độ tiền lương, phụ cấp đối với cán bộ, công chức và người lao động được bảo đảm đầy đủ, đúng quy định.

4. Cải cách hành chính và hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả

UBND xã tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả. Trong tháng 10 năm 2026 (số liệu tính từ ngày 15/9 đến hết ngày 14/10/2026), tổng số 308 hồ sơ. Trong đó, tiếp nhận trực tuyến toàn trình: 46 hồ sơ; tiếp nhận trực tuyến một phần: 259 hồ sơ; tiếp nhận trực tiếp: 0 hồ sơ; hồ sơ chuyển từ kỳ trước: 03 hồ sơ.

Đã giải quyết xong 303 hồ sơ, đang giải quyết 05 hồ sơ. Kết quả cụ thể như sau:

- Lĩnh vực Hộ tịch: 50 hồ sơ.
- Lĩnh vực Chứng thực: 254 hồ sơ.
- Lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn: 02 hồ sơ.
- Lĩnh vực Trồng trọt: 01 hồ sơ.
- Lĩnh vực Điện lực: 01 hồ sơ.

Tổng số hồ sơ được số hóa khi tiếp nhận là 308/308 hồ sơ, đạt 100%; số hồ sơ được số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính là 303/308 hồ sơ, đạt 98,38%. Có 26 hồ sơ được lưu vào kho quản lý dữ liệu điện tử và 26 hồ sơ có khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

5. Quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội

5.1. Quốc phòng UBND xã duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; tổ chức thực hiện tốt công tác huấn luyện lực lượng thường trực, dân quân tự vệ và dự bị động viên theo kế hoạch; chủ động rà soát, bổ sung phương án phòng thủ, phương châm "4 tại chỗ", sẵn sàng ứng phó thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và thực hiện tốt công tác quản lý nguồn công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ.

5.2. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tiếp tục được giữ vững. Lực lượng Công an xã chủ động nắm chắc tình hình, tăng cường công tác quản lý địa bàn, bảo đảm an ninh vùng đồng bào dân tộc thiểu số, an ninh mạng và phòng, chống các loại tội phạm.

Công tác phòng ngừa tội phạm được tập trung thực hiện, nổi bật là thường xuyên nắm tình hình di biến động các đối tượng quản lý nghiệp vụ, quản lý theo diện pháp luật; đối tượng nổi, đối tượng có biểu hiện vi phạm pháp luật trên địa bàn xã. Tiến hành gọi hỏi, răn đe 01 lượt/07 đối tượng đang chấp hành án hình sự tại cộng đồng.

Công tác tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh được thực hiện thường xuyên; các vụ việc phát sinh được xem xét, xử lý kịp thời ngay từ cơ sở,

không để hình thành điểm nóng, góp phần giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong tháng 10 năm 2026, UBND xã đã tập trung triển khai các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch công tác, bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND xã và cấp trên. Công tác chỉ đạo, điều hành được thực hiện kịp thời, các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh cơ bản được triển khai đồng bộ và đạt một số kết quả tích cực.

Thực hiện Chương trình công tác tháng 10 của UBND xã, có 08 nhiệm vụ, đã hoàn thành 04 nhiệm vụ, 04 nhiệm vụ còn lại dự kiến hoàn thành trước ngày 30/10/2026.

Công tác quản lý, điều hành thu, chi ngân sách được thực hiện chặt chẽ, tiết kiệm, đáp ứng yêu cầu chi thường xuyên và nhiệm vụ phát sinh. Việc triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia, đầu tư xây dựng cơ bản và các công trình khắc phục hậu quả thiên tai tiếp tục được quan tâm chỉ đạo. Công tác quản lý, thực hiện quy hoạch chung xây dựng xã Sơn Tây Thượng đến năm 2050 từng bước được triển khai, làm cơ sở cho việc định hướng đầu tư và phát triển địa phương.

Sản xuất nông nghiệp tiếp tục được theo dõi, chỉ đạo; công tác phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng được tăng cường. Hoạt động thương mại, dịch vụ cơ bản ổn định; chợ phiên Sơn Tây Thượng tiếp tục được duy trì, góp phần quảng bá sản phẩm, thúc đẩy giao thương và giới thiệu bản sắc văn hóa địa phương.

Các lĩnh vực văn hóa - xã hội được triển khai đồng bộ; công tác giáo dục, y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, lao động, việc làm, người có công và bảo đảm an sinh xã hội được quan tâm thực hiện. Các chế độ, chính sách đối với các đối tượng được giải quyết cơ bản kịp thời, đúng quy định; công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tiếp tục được triển khai.

Công tác tư pháp, tiếp công dân và xử lý, giải quyết các kiến nghị của công dân được thực hiện theo quy định. Cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số tiếp tục được đẩy mạnh; việc tiếp nhận, giải quyết và số hóa hồ sơ được thực hiện cơ bản bảo đảm tiến độ, không để xảy ra tình trạng hồ sơ quá hạn.

Công tác kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy và hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được quan tâm thực hiện. Quốc phòng, an ninh được giữ vững; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản ổn định, không để phát sinh điểm nóng, vụ việc phức tạp, góp phần tạo môi trường thuận lợi cho việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện nhiệm vụ trong tháng vẫn

còn một số tồn tại, hạn chế:

Tiến độ thực hiện và giải ngân một số nguồn vốn thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm, nhất là nguồn vốn sự nghiệp Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; một số công trình đầu tư công chưa bảo đảm tiến độ theo yêu cầu.

Một số khoản thu ngân sách trên địa bàn đạt thấp so với dự toán; nguồn thu chưa ổn định, khả năng khai thác và phát triển nguồn thu mới còn hạn chế.

Công tác giảm nghèo gặp nhiều khó khăn; số hộ nghèo còn lại chủ yếu là các đối tượng yếu thế, không có khả năng lao động, thiếu hụt nhiều chỉ số dịch vụ xã hội cơ bản nên việc thực hiện các giải pháp giảm nghèo bền vững còn hạn chế, nguy cơ tái nghèo vẫn tiềm ẩn.

Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn thấp; việc chuyển đổi từ hình thức giải quyết thủ tục hành chính trực tiếp sang trực tuyến còn chậm

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

Điều kiện tự nhiên của địa phương còn nhiều khó khăn, địa hình đồi núi, dân cư sống phân tán, khoảng cách giữa các khu dân cư khá xa, gây khó khăn trong đầu tư, quản lý và duy trì các công trình hạ tầng thiết yếu, nhất là hệ thống cấp nước sinh hoạt.

Nguồn lực của địa phương còn hạn chế trong khi nhu cầu đầu tư, sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng và thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ngày càng lớn. Một số công trình, dự án phải thực hiện qua nhiều bước nên thời gian hoàn thiện thủ tục còn kéo dài.

b) Nguyên nhân chủ quan

Việc tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ sau sắp xếp đơn vị hành chính vẫn cần thêm thời gian để ổn định, khối lượng công việc của các cơ quan, đơn vị tương đối lớn, trong khi một số vị trí còn phải thực hiện nhiều nhiệm vụ cùng lúc.

Công tác kiểm tra, đôn đốc và phối hợp thực hiện nhiệm vụ ở một số thời điểm chưa thường xuyên; việc chủ động tham mưu tháo gỡ khó khăn của một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế.

Một bộ phận người dân chưa mạnh dạn thay đổi phương thức sản xuất, tham gia liên kết hoặc ứng dụng tiến bộ kỹ thuật; năng lực tổ chức sản xuất của các tổ hợp tác, hộ sản xuất còn chưa đồng đều.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THÁNG 11 NĂM 2026

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Tiếp tục bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, nghị quyết của HĐND xã và chương trình công tác năm 2026; tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, nhất là những nhiệm vụ còn chậm tiến độ.

Chủ động nắm bắt tình hình tại cơ sở, kịp thời tháo gỡ khó khăn trong quá

trình thực hiện nhiệm vụ; đối với các nội dung vượt thẩm quyền, tổng hợp, báo cáo cấp trên xem xét, giải quyết.

Chỉ đạo tổ chức Hội nghị đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ trong Quý IV.

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được giao, kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền.

2. Tài chính - ngân sách

Tiếp tục tổ chức điều hành ngân sách chủ động, tiết kiệm, hiệu quả, đúng dự toán và đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; ưu tiên bảo đảm kinh phí cho các nhiệm vụ cấp thiết, các chế độ an sinh xã hội và nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

Tăng cường quản lý thu ngân sách; rà soát đầy đủ các nguồn thu, khoản thu còn dư địa; đôn đốc thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai, thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác theo quy định; phấn đấu hoàn thành cao nhất dự toán thu ngân sách năm 2026.

Thực hiện nghiêm công tác quản lý tài sản công; rà soát, sắp xếp, bố trí, khai thác và sử dụng tài sản sau sắp xếp đơn vị hành chính, bảo đảm tiết kiệm, đúng mục đích, tránh thất thoát, lãng phí.

3. Chương trình mục tiêu quốc gia và đầu tư công

Tiếp tục tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các nguồn vốn thuộc ba Chương trình mục tiêu quốc gia; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư và cán bộ phụ trách từng dự án, tiểu dự án.

Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đầu tư, nghiệm thu, thanh toán và quyết toán đối với các công trình, dự án đã có khối lượng; kịp thời tháo gỡ khó khăn về hồ sơ, đất đai, mặt bằng và thủ tục chuyên ngành.

Tăng cường kiểm tra hiện trường, kiểm soát chất lượng, khối lượng, tiến độ và an toàn lao động; kiên quyết chấn chỉnh các đơn vị thi công, tư vấn không thực hiện đúng cam kết.

4. Quy hoạch, xây dựng, đất đai, tài nguyên và môi trường

Tập trung triển khai thực hiện Quy hoạch chung xây dựng xã Sơn Tây Thượng đến năm 2050; tăng cường quản lý đất đai, xây dựng và đầu tư hạ tầng theo quy hoạch, đồng thời rà soát, đề xuất các công trình, dự án ưu tiên phù hợp với định hướng phát triển của xã.

Tiếp tục thực hiện theo Bản đồ thổ nhưỡng - nông hóa và Đề án vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản và trật tự xây dựng; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các trường hợp lấn chiếm đất đai, xây dựng trái phép, khai thác tài nguyên, khoáng sản không đúng quy định.

Tập trung giải quyết thủ tục thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng đối với các công trình đang triển khai; tiếp tục thực hiện chỉnh lý hồ sơ địa chính, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai đúng thời hạn.

Duy trì thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt; tăng cường tuyên truyền, kiểm tra việc chấp hành quy định về bảo vệ môi trường tại khu dân cư, cơ sở sản xuất, chăn nuôi và khu vực chợ phiên.

5. Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi và phòng, chống thiên tai

Tiếp tục chỉ đạo chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng vụ Thu Đông; theo dõi sát tình hình thời tiết, nguồn nước và diễn biến dịch hại để hướng dẫn Nhân dân chủ động ứng phó, hạn chế thiệt hại.

Tổ chức rà soát kết quả sản xuất, xây dựng kế hoạch sản xuất vụ tiếp theo; tiếp tục vận động Nhân dân chuyển đổi diện tích cây trồng kém hiệu quả sang các loại cây trồng phù hợp với điều kiện đất đai, khí hậu và nhu cầu thị trường.

Tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm; tổ chức tiêm phòng vắc xin đúng kế hoạch; kiểm soát việc vận chuyển, giết mổ, mua bán động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn.

Rà soát hiện trạng các công trình thủy lợi, công trình nước sinh hoạt; tổ chức nạo vét, sửa chữa nhỏ, khắc phục các vị trí hư hỏng trong khả năng cân đối nguồn lực; xây dựng phương án cấp nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt tại các khu vực có nguy cơ thiếu nước.

Duy trì nghiêm chế độ trực phòng, chống thiên tai; rà soát, bổ sung phương án phòng thủ dân sự và phương án ứng phó thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”; chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư sẵn sàng xử lý các tình huống trong mùa mưa bão.

6. Phát triển sản xuất, thương mại và dịch vụ

Tiếp tục hỗ trợ hình thành và củng cố các tổ hợp tác, mô hình liên kết sản xuất; vận động người dân tham gia vùng sản xuất tập trung, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm.

Tăng cường kết nối với doanh nghiệp, hợp tác xã để tổ chức liên kết sản xuất, thu mua và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; chú trọng các sản phẩm có lợi thế của địa phương.

Tổ chức quản lý, duy trì hoạt động chợ phiên Sơn Tây Thượng nền nếp, hiệu quả; tăng cường giới thiệu sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP, sản phẩm của các tổ hợp tác và hộ sản xuất trên địa bàn.

Tăng cường kiểm tra thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng; kiểm tra việc chấp hành các quy định về an toàn thực phẩm tại chợ phiên, cơ sở kinh doanh và các điểm bán hàng.

7. Giáo dục và đào tạo

Tiếp tục triển khai các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước, bạo lực học đường và xâm hại trẻ em; tổ chức các lớp

dạy bơi, hướng dẫn kỹ năng an toàn dưới nước và tổ chức thi bơi cho học sinh, góp phần nâng cao kỹ năng phòng, chống đuối nước.

Tiếp tục rà soát, sửa chữa các phòng học, công trình vệ sinh, hệ thống điện, nước, thiết bị dạy học; tổ chức vệ sinh trường lớp, bảo đảm cảnh quan, môi trường và an toàn trường học trước ngày tựu trường.

Phối hợp vận động học sinh ra lớp, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học; quan tâm hỗ trợ học sinh thuộc hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn và học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

8. Y tế, dân số và an toàn thực phẩm

Duy trì tốt công tác khám, chữa bệnh ban đầu, trực cấp cứu và cấp phát thuốc bảo hiểm y tế; thực hiện đầy đủ các chương trình y tế quốc gia, tiêm chủng mở rộng và chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, người cao tuổi.

Tăng cường giám sát, phòng, chống dịch bệnh, nhất là sốt xuất huyết, tay chân miệng, cúm và các bệnh truyền nhiễm theo mùa; chủ động phát hiện, khoanh vùng và xử lý kịp thời, không để dịch bệnh lây lan diện rộng.

Duy trì kiểm tra an toàn thực phẩm tại chợ phiên, các cơ sở kinh doanh thực phẩm, bếp ăn tập thể và khu vực trường học trước năm học mới; kịp thời chấn chỉnh, xử lý các trường hợp vi phạm.

9. Văn hóa, thông tin, thể thao và chuyển đổi số

Tiếp tục tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ chính trị của địa phương; nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống truyền thanh cơ sở.

Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phù hợp; tăng cường bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào Ca Dong gắn với xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc và giải quyết thủ tục hành chính; duy trì cập nhật đầy đủ hồ sơ, văn bản, báo cáo trên các hệ thống thông tin dùng chung.

10. Lao động, người có công và an sinh xã hội

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng yếu thế.

Tiếp tục rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn; triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo, hỗ trợ sinh kế, nhà ở, tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản và nâng cao thu nhập cho người dân.

Đẩy mạnh tư vấn, giới thiệu việc làm, tuyển sinh đào tạo nghề; duy trì lớp học tiếng Nhật, hỗ trợ hoàn thiện hồ sơ cho người lao động đã có đơn hàng và chuẩn bị các điều kiện mở lớp đào tạo nghề lâm sinh.

Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình; kịp thời phát hiện, hỗ trợ các trường hợp có nguy cơ bị xâm hại hoặc rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.

11. Công tác nội vụ

Tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy; phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, bảo đảm hoạt động thông suốt, hiệu quả.

Thực hiện đúng quy định về quản lý biên chế, vị trí việc làm, chế độ tiền lương, phụ cấp, nâng lương, nghỉ hưu và các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

Tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ và trách nhiệm thực thi công vụ; kịp thời chấn chỉnh tình trạng chậm trễ, né tránh hoặc đùn đẩy trách nhiệm.

Triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm thực chất, đúng đối tượng, đúng thành tích; chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá theo kế hoạch.

12. Tư pháp, tiếp công dân và giải quyết đơn thư

Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát và theo dõi thi hành pháp luật; thực hiện tốt công tác hộ tịch, chứng thực, hòa giải ở cơ sở, phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật.

Duy trì nghiêm lịch tiếp công dân định kỳ và thường xuyên; tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn thư đúng trình tự, thẩm quyền; tập trung giải quyết các vụ việc ngay từ cơ sở, không để phát sinh khiếu kiện đông người, kéo dài hoặc vượt cấp.

Tăng cường theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, quyết định giải quyết và nội dung đã cam kết với công dân; chủ động đối thoại, hòa giải đối với các vụ việc có nguy cơ phát sinh phức tạp.

13. Cải cách hành chính

Tiếp tục thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ cải cách hành chính; nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, bảo đảm giải quyết hồ sơ đúng và trước hạn.

Đẩy mạnh hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; tiếp tục số hóa đầy đủ hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Thường xuyên kiểm tra, rà soát quy trình nội bộ, thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết thủ tục hành chính; kịp thời chấn chỉnh tình trạng yêu cầu bổ sung hồ sơ nhiều lần hoặc hướng dẫn chưa đầy đủ.

Tiếp tục khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, hạn chế yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã có trên hệ thống.

14. Quốc phòng

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; chủ động nắm chắc tình hình địa bàn, quản lý lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và nguồn công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ.

Thực hiện tốt công tác huấn luyện, xây dựng chính quy, quản lý vũ khí, trang bị; rà soát, bổ sung các phương án phòng thủ, phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

Phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng quân sự, công an và các cơ quan, đơn vị trong bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và xử lý các tình huống phát sinh trên địa bàn.

15. An ninh và trật tự an toàn xã hội

Chủ động nắm chắc tình hình an ninh chính trị, an ninh vùng đồng bào dân tộc thiểu số, an ninh nông thôn và an ninh mạng; kịp thời phát hiện, xử lý các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở.

Tăng cường tuần tra, kiểm soát địa bàn; triển khai các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và hành vi vi phạm pháp luật.

Thực hiện tốt công tác quản lý cư trú, quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tăng cường tuyên truyền pháp luật về trật tự an toàn giao thông.

Tiếp tục củng cố, phát huy hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; nâng cao vai trò của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, góp phần giữ vững ổn định chính trị và cuộc sống bình yên của Nhân dân.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh tháng 10 và phương hướng, nhiệm vụ tháng 11 năm 2026 của UBND xã Sơn Tây Thượng./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Sở Dân tộc và Tôn giáo;
- Thường trực, BTV Đảng ủy xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Hồng Khuyến